



**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ**

## BẢN TIN THAN NGÀY

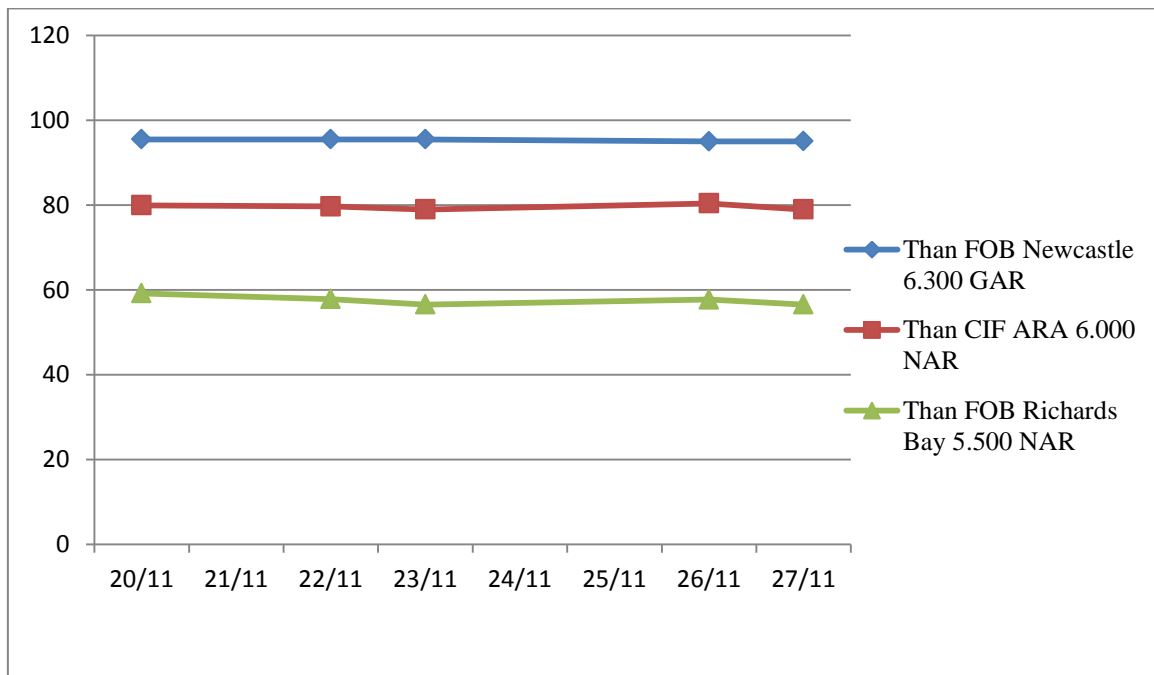
Ngày 04/12/2018

### CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	95,65	+0,65	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	82,15	+1,75	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	60,25	+2,55	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	67,75	-0,25
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	47,00	-0,30

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	35,50	-0,50	245,73	-3,03
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	54,00	-0,50	373,78	-2,81
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	69,00	-0,20	477,61	-0,56

### GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 27/11/2018)

## **DIỂM TIN**

### **Giá than Newcastle độ tro cao giảm để cạnh tranh tại Ấn Độ**

Sự vắng mặt kéo dài của các khách hàng Trung Quốc trên thị trường than nhiệt Châu Á đã khiến giá than Australia 5.500 kcal/kg NAR giảm mạnh trong tuần trước, một số nhà sản xuất đã xuống hạ giá chào xuống còn 58 USD/tấn, FOB Newcastle. Cụ thể một chuyến hàng than Australia 5.500 NAR độ tro cao bốc hàng tháng 1 lên tàu Panamax đã được chào bán với giá 58 USD/tấn FOB Newcastle, giảm từ mức trên 60 USD/tấn một tuần trước đó. Giá than giao tháng 1 trên tàu Panamax thấp cho thấy tương lai không chắc chắn về việc Trung Quốc dỡ bỏ quy định hạn chế nhập khẩu than nhiệt từ ngày 1/1, khi hạn ngạch nhập khẩu cho các nhà máy trong năm 2019 được tính lại. Trong khi đó một gói thầu mua than với điều kiện tương tự có giá 53,25 USD/tấn FOB Newcastle, mức giá này được cho là quá thấp để thu hút được nhà thầu. Giá trị thị trường hợp lý than Newcastle 5.500 NAR giao từ cuối tháng 12 đến giữa tháng 1 là khoảng 57 USD/tấn FOB.

Trung Quốc đã thắt chặt các quy định nhập khẩu than nhiệt vận chuyển đường biển trong những tháng gần đây và nhiều nhà máy đã sử dụng hết hạn ngạch được phân bổ hàng năm trước khi kết thúc năm nay. Ấn Độ có thể là một điểm đến thay thế cho các chuyến hàng than Australia độ tro cao không thể dỡ hàng tại Trung Quốc trong một hoặc hai tháng tới, mặc dù mức độ cạnh tranh đã tăng lên sau khi giá than nhiệt Indonesia nhiệt trị thấp giảm mạnh. Giá than 5.500 kcal/kg NAR giao đến Ấn Độ đã giảm xuống mức 69 USD/tấn CFR bờ Đông Ấn Độ trong tuần trước, từ đó xóa bỏ ưu điểm về giá của than Australia. Cụ thể giá than Australia 5.500 kcal/kg NAR, độ tro tối đa 23% đạt 71 USD/tấn CFR, đã bao gồm cước vận chuyển bằng tàu Panamax là 13 USD/tấn, theo tính toán của S&P Global Platts. Than Nam Phi 5.500 kcal/kg NAR cũng giảm khả năng cạnh tranh tại Ấn Độ, với giá khoảng 70 USD/tấn CFR Ấn Độ, đã bao gồm cước vận chuyển 13 USD/tấn.

### **Mitsui bán cổ phần mỏ Bengalla cho New Hope**

Công ty khai thác mỏ New Hope mới đây đã công bố về thỏa thuận với các đối tác liên danh mỏ than nhiệt Bengalla là Taipower của Đài Loan và Mitsui của Nhật Bản, từ đó tăng cổ phần tại dự án lên 20% và sau đó thoái 10% vốn cổ phần của mình. Là một phần trong thỏa thuận của New Hope với Wesfarmers để tiếp nhận 40% cổ phần ở Bengalla, Mitsui đã từ bỏ quyền ưu tiên của mình trong giao dịch với Wesfarmers và đồng ý bán 10% cổ phần cho New Hope. Khi hoàn thành việc mua lại Wesfarmers, dự kiến vào tháng 12, New Hope sẽ nắm giữ 70% cổ phần trong liên danh, Taipower và Mitsui chiếm 20% và 10% cổ phần tương ứng. Sau khi New Hope mua lại 10% cổ phần của Mitsui, dự kiến hoàn thành trong quý đầu tiên của năm 2019, cổ phần của công ty này sẽ tăng lên 80%.

Giám đốc điều hành của New Hope, ông Shane Stephan cho biết: "Nhận được quyền kiểm soát ở Bengalla thể hiện triển vọng phát triển lâu dài của New Hope trên thị trường than nhiệt xuất khẩu toàn cầu". New Hope báo cáo sản lượng than thương phẩm khoảng 878.000 tấn từ quyền lợi 40% cổ phần tại mỏ Bengalla trong giai đoạn từ tháng 8 đến tháng 10, giảm 15% so với cùng kỳ năm ngoái, thông tin từ báo cáo theo quý phát hành hồi đầu tháng. Vào thời điểm đó, công ty cho biết có thể bổ sung thêm một số xe tải trong quý hiện tại để thúc đẩy khả năng khai thác và gia tăng sản lượng trong trung hạn.

### **Ba Lan tăng cường nhập khẩu than, Nga là nhà cung cấp chính**

Sản lượng than nhiệt nhập khẩu của Ba Lan trong chín tháng đầu năm nay đã tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm 2017 lên 11,8 triệu tấn, phần lớn trong số đó là từ Nga, theo dữ liệu từ Cơ quan Phát triển Công nghiệp (ARP) hôm thứ 2. Trong khi chính phủ cho biết sẽ giảm sự phụ thuộc vào dầu và khí đốt của Nga, nhập khẩu than từ Nga đã tăng lên 9,3 triệu tấn đến hết tháng 9 từ mức 5,2 triệu tấn cùng kỳ năm trước, con số này của năm 2016 là 8,7 triệu tấn. Nhập khẩu than của Ba Lan trong năm 2017 đã tăng lên gần 13 triệu tấn so với 8,3 triệu trong năm 2016 do sản lượng trong nước giảm vì hạn chế đầu tư vào các mỏ than. Ba Lan cũng đã nhập khẩu than Mỹ để tăng nguồn cung cấp. Trong ba quý đầu năm nay, nhập khẩu than nhiệt Mỹ đã tăng lên 771.253 tấn từ 151.083 tấn cùng kỳ năm trước.

*(Nguồn: [www.platts.com](http://www.platts.com))*

## CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

<b>Cỡ tàu</b>	<b>Điểm xuất phát</b>	<b>Điểm đến</b>	<b>Cước phí</b>	<b>Đơn vị: USD/tấn</b> <b>Thay đổi</b>
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	10,35	+0,75
	Queensland	Nhật Bản	11,90	+0,90
	New South Wales	Hàn Quốc	12,75	+0,90
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,75	-0,05
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,50	+0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,95	-0,05
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,05	+0,15
	Australia	Trung Quốc	12,10	+0,55
	Australia	Ấn Độ	13,60	+0,55

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 27/11/2018)